

NGHĨA CỦA CÂU

(Tiếp theo)

III - NGHĨA TÌNH THÁI

Nghĩa tình thái là một lĩnh vực phức tạp, gồm nhiều khía cạnh khác nhau. Bài này chỉ tập trung vào hai trường hợp :

1. Sự nhìn nhận, đánh giá và thái độ của người nói đối với sự việc được đề cập đến trong câu

Khi đề cập đến sự việc nào đó, người nói không thể không bộc lộ thái độ, sự đánh giá của mình đối với sự việc đó. Đó có thể là sự tin tưởng chắc chắn, sự hoài nghi, sự phỏng đoán, sự đánh giá cao hay thấp, tốt hay xấu, sự nhấn mạnh hoặc coi nhẹ,... đối với sự việc. Một số ví dụ (từ ngữ thể hiện nghĩa tình thái được in đậm) :

– Khẳng định tính chân thực của sự việc :

+ Sự thật là dân ta đã lấy lại nước Việt Nam từ tay Nhật, chứ không phải từ tay Pháp.

(Hồ Chí Minh, *Tuyên ngôn Độc lập*)

+ Bá Kiến quả có ý muốn dàn xếp cùng hấn thật.

(Nam Cao, *Chí Phèo*)

– Phỏng đoán sự việc với độ tin cậy cao hoặc với độ tin cậy thấp :

+ Khi Chí Phèo mở mắt thì trời sáng đã lâu. Mặt trời chắc đã lên cao, và nắng bên ngoài chắc là rực rỡ.

(Nam Cao, *Chí Phèo*)

+ Hình như trong ý mỵ, mỵ nghĩ : Chúng mày ở nhà tao, thì những thứ của chúng mày cũng như của tao.

(Kim Lân, *Làng*)

– Đánh giá về mức độ hay số lượng đối với một phương diện nào đó của sự việc :

+ Tôi xin thề với ông rằng, tuy chính phủ có cho tôi hai trăm mẫu đồn điền thật, nhưng tôi mất theo vào cái ấy có đến sáu vạn bạc, mà vẫn chưa thu về một xu nào cả !

(Vũ Trọng Phụng, *Giông tố*)

+ Với lại, đêm họ chỉ mua bao diêm hay gói thuốc lá cùng.

(Thạch Lam, *Hai đứa trẻ*)

– Đánh giá sự việc có thực hay không có thực, đã xảy ra hay chưa xảy ra :

+ Giá thử đêm qua không có thị thì hấn chết.

(Nam Cao, *Chí Phèo*)

+ Hắn nhặt một hòn gạch vỡ, toan đập đầu.

(Nam Cao, *Chí Phèo*)

- Khẳng định tính tất yếu, sự cần thiết hay khả năng của sự việc :
- + *Việc từ bỏ văn hoá cha ông và tiếng mẹ đẻ phải làm cho mọi người An Nam tha thiết với giống nòi lo lắng.*

(Nguyễn An Ninh, *Tiếng mẹ đẻ – nguồn giải phóng các dân tộc bị áp bức*)

- + *Tao không thể là người lương thiện nữa.*

(Nam Cao, *Chí Phèo*)

- + *Trường kì kháng chiến nhất định thắng lợi.*

(Trường Chinh)

2. Tình cảm, thái độ của người nói đối với người nghe

Người nói thể hiện rõ thái độ, tình cảm đối với người nghe thông qua các từ ngữ xung hô, từ ngữ cảm thán, từ tình thái ở cuối câu,...

Ví dụ :

- Tình cảm thân mật, gần gũi :
- + *Em thấp đèn lên chị Liên nhé ?*

(Thạch Lam, *Hai đứa trẻ*)

- + *Cái chông này sắp gây rối chị nhỉ ?*

(Thạch Lam, *Hai đứa trẻ*)

- Thái độ bực tức, hách dịch :

Ông Lí cau mặt, lắc đầu, giơ roi song to bằng ngón chân cái lên trời, đậm doạ :
– *Kệ mày, theo lệnh quan, tao chiếu sổ định, thì lần này đến lượt mày rồi.*

(Nguyễn Công Hoan, *Tinh thần thế dục*)

- Thái độ kính cẩn :

Người loong toong đáp :

– *Bẩm chỉ mới có hai ông ở Hải Phòng và ở Hà Nội về trình sổ sách.*

(Vũ Trọng Phụng, *Giồng tơ*)

GHI NHỚ

Nghĩa tình thái thể hiện thái độ, sự đánh giá của người nói đối với sự việc hoặc đối với người nghe. Nó có thể được bộc lộ riêng qua các từ ngữ tình thái trong câu.

LUYỆN TẬP

1. Phân tích nghĩa sự việc và nghĩa tình thái trong các câu sau :

- a) *Ngoài này nắng đỏ càành cam
Chắc trong ấy nắng xanh lam ngọn dừa.*

(Tố Hữu, *Tiếng hát sang xuân*)

- b) *Tám ảnh chụp hai mẹ con kia rõ ràng là mợ Du và thằng Dũng.*

(Nguyễn Hồng, *Mợ Du*)

- c) *Thật là một cái gông xứng đáng với tội án sáu người tử tù.*

(Nguyễn Tuân, *Chữ người tử tù*)

- d) *Xưa nay hắn chỉ sống bằng giật cuộp và doạ nạt. Nếu không còn sức mà giật cuộp, doạ nạt nữa thì sao ? Đã đành, hắn chỉ mạnh vì liều.*

(Nam Cao, *Chí Phèo*)

2. Xác định những từ ngữ thể hiện nghĩa tình thái trong các câu sau :

- a) *Nói của đáng tội, thằng bé hay ăn chóng lớn lắm.*
b) *Cuộc đấu tranh chống lại kẻ thù có thể còn gay go, quyết liệt hơn nữa.*
c) *Nó mua chiếc áo này những hai trăm ngàn đồng đấy.*
d) *Anh đã hẹn đến dự sinh nhật kia mà !*

3. Chọn từ ngữ tình thái ở cột B điền vào chỗ trống của câu ở cột A để tạo nên câu có nghĩa tình thái phù hợp với nghĩa sự việc.

A	B
a) <i>Chí Phèo /.../ đã trông trước thấy tuổi già của hắn, đói rét và ốm đau, và cô độc, cái này còn đáng sợ hơn đói rét và ốm đau.</i> (Theo Nam Cao, <i>Chí Phèo</i>)	<i>dẽ</i>
b) <i>Hôm nay trong ông giáo cũng có tổ tôm /.../ họ không phải đi gọi đâu.</i> (Theo Thạch Lam, <i>Hai đứa trẻ</i>)	<i>chả lẽ</i> <i>tận</i>
c) <i>Bóng bắc mènh mông ngả xuống đất một vùng và kéo dài đến /.../ hàng rào hai bên ngõ.</i> (Theo Thạch Lam, <i>Hai đứa trẻ</i>)	<i>hình như</i>

4. Đặt câu với mỗi từ ngữ tình thái sau đây : *chưa biết chừng, là cùng, ít ra, nghe nói, chả lẽ, hoá ra, sự thật là, cơ mà, đặc biệt là, đáy mà.*